

Số: 1175/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 17 tháng 7 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:  
Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2  
(Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh  
lộ 5 (Đoạn Km21+400÷Km26+500)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Xét Quyết định số 12/QĐ-QBTĐB ngày 19/4/2019 của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Đắk Nông, về việc phân bổ nguồn kinh phí từ Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Đắk Nông năm 2019 cho các đơn vị quản lý và sử dụng;

Xét Quyết định số 1336/QĐ-SGTVT ngày 01/7/2019 của Sở Giao thông vận tải về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2 (Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh lộ 5 (Đoạn Km21+400÷Km26+500);

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án Bảo trì đường bộ tại Tờ trình số 425/TTr-QLDA ngày 02/7/2019 và kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 257/BC-SKH-GS&TTr, ngày 11/7/2019 về kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2 (Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh lộ 5 (Đoạn Km21+400÷Km26+500),

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2 (Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh lộ 5



✓

(Đoạn Km21+400÷Km26+500), với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

## **Điều 2.**

1. Ban Quản lý dự án Bảo trì đường bộ (Chủ đầu tư):

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu đáp năng lực theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo chất lượng công trình và tuân thủ các quy định hiện hành; thực hiện đầy đủ quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT, ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; thực hiện đúng quy định về đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

- Trong quá trình triển khai, nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, phân khai nguồn vốn cho các gói thầu đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng quy định và không gây nợ đọng vốn đầu tư; đăng tải Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên hệ thống đấu thầu Quốc gia đúng thời gian quy định;

- Đối với gói thầu chỉ định thầu, Chủ đầu tư thực hiện tỷ lệ tiết kiệm theo Công văn số 5699/UBND-KTTC, ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông;

- Tuân thủ các quy định khác có liên quan.

2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý đối với các nội dung tại Quyết định số 1336/QĐ-SGTVT ngày 01/7/2019 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2 (Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh lộ 5 (Đoạn Km21+400÷Km26+500);

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý của kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của đơn vị; đồng thời hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, đảm bảo đấu thầu cạnh tranh, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các huyện: Đắk Mil, Krông Nô, Đắk R'lấp; Giám đốc Ban Quản lý dự án Bảo trì đường bộ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTHCC;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTN (MNC).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Xuân Hải**

**PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Công trình:** Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước các tuyến: Tỉnh lộ 2 (Đoạn Km20+300÷Km24+00); Tỉnh lộ 4B (Đoạn Km5+00÷Km16+00), Tỉnh lộ 5 (Đoạn Km21+400÷Km26+500)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1115/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Đồng

STT	Tên gói thầu	Nguồn vốn	Giá gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Xây lắp công trình	Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Đắk Nông	8.905.221.000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III, năm 2019	Trọn gói	140 ngày	Lựa chọn nhà thầu qua mạng
2	Tư vấn giám sát thi công		272.890.000	Chỉ định thầu		Quý III, năm 2019	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
3	Kiểm toán công trình		107.500.000	Chỉ định thầu		Quý IV, năm 2019	Trọn gói	30 ngày	
<b>Tổng giá trị các gói thầu đề nghị phê duyệt:</b>			<b>9.285.611.000 đồng</b>						

**Yêu cầu:** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm xác định gói thầu lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có năng lực và thực hiện lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015, của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính, về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng (Từ năm 2018 trở đi, tối thiểu 50% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 40% số lượng các gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế) và đúng theo các quy định hiện hành. *noe*

